MỤC LỤC - CONTENTS

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI - RESEARCH & DISCUSSION

3 **Lê Thanh Dũng**: Giá trị thời đại trong tư tưởng Hồ Chí Minh về chống lãng phí và những yêu cầu đặt ra đối với cán bộ, viên chức tại các cơ sở giáo dục đại học trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc - The contemporary value in Ho Chi Minh's thought on fighting waste and the requirements for cadres and civil servants at higher education institutions in the era of national rise.

9 **Ngô Trúc Phương**: Một nghiên cứu về sử dụng mô hình Jigsaw trong dạy học giải toán có lời văn ở tiểu học - A study on jigsaw model application in teaching word problems solving at primary schools.

14 **Trương Khắc Chu**: Một số vấn đề lý luận về năng lực tổ chức dạy học phân hóa của giáo viên tiểu học vùng dân tộc thiểu số đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 - Some theoretical issues on the capacity of organizing differentiated teaching of primary school teachers in ethnic minority areas to meet the 2018 general education program.

20 **Nguyễn Thị Hằng**: Sinh viên Việt Nam với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch trong tình hình mới - Vietnamese students with the protection of the Party's ideological foundation, fighting to respond to wrong and hostile views in the new situation.

24 **Đàm Thị Hoài Dung - Nguyễn Như Đông**: Những yếu tố ảnh hưởng đến sự phù hợp của nội dung sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 5 đối với học sinh người dân tộc thiểu số - Factors affecting the suitability of grade 5 Vietnamese textbook content for ethnic minority students.

30 **Nguyễn Đức Kim Ngân**: Ứng dụng học thuyết nhu cầu của Maslow để tạo động lực làm việc cho giảng viên tại các trường đại học công lập thuộc Thành phố Hồ Chí Minh - Applying Maslow's hierarchy of needs to motivate lecturers at public universities in Ho Chi Minh City.

36 **Nguyễn Ngọc Hiếu - Hồ Thủy Ngân**: Kiểm định chất lượng đầu ra ngành Giáo dục Tiểu học thông qua đánh giá kết quả học tập của sinh viên - Output quality assessment in primary education through the evaluation of student learning outcomes.

41 **Đỗ Thị Nguyệt**: Thiết kế và sử dụng câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong kiểm tra, đánh giá các môn Lý luận chính trị ở Trường Đại học Thủ đô Hà Nội - Design and use of objective multiple choice questions in testing and evaluating political theory subjects at Hanoi Capital University.

47 **Nguyễn Thị Tuyết Nhung**: Rèn luyện kỹ năng tự học học phần Giáo dục học cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương - Training self-study skills in education courses for students at National University of Arts Education.

52 **Bùi Ngọc Quỳnh Như**: Ảnh hưởng của văn hóa học đường đến hành vi học tập và phát triển kỹ năng mềm của sinh viên - The impact of school culture on students' learning behaviors and soft skills development.

58 **Trần Thị Anh - Ngô Thị Phương Hiền - Trần Thị Mỹ Phượng - Trần Thành Đạt**: Mô hình phân loại và lộ trình bồi dưỡng năng lực giáo viên giảng dạy STEM: Kinh nghiệm từ thực tiễn xây dựng chương trình tại Việt Nam - Model of teacher classification and STEM teaching capacity development roadmap: practical experience from curriculum development in Vietnam.

64 **Nguyễn Thị A Mí - Mai Thị Thu Hương - Trần Thị Điều**: Thực trạng giáo dục STEM tại các trường tiểu học trên địa bàn thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai - Current status of STEM education at primary schools in Pleiku city, Gia Lai province.

71 **Huỳnh Văn Hiến - Phan Ngọc Tường Vy - Trịnh Quốc Lập - Lê Công Tuấn**: Kết nối những đỉnh cao: Góc nhìn về giáo dục vùng núi của Chile và Việt Nam - Connecting the peaks: perspectives on education in the highland regions of Chile and Vietnam.

76 **Đoàn Văn Hiện**: Ngôn ngữ học tri nhận xã hội: Sự chuyển hướng trong nghiên cứu ngôn ngữ học tri nhận - The role of social and cultural factors in cognitive sociolinguistics.

80 **Phạm Thị Xuân Thủy**: Quản lí hoạt động dạy học môn Nghệ thuật theo định hướng phát triển năng lực thẩm mĩ cho học sinh tiểu học và tiếp cận quốc tế - Management of Arts teaching activities oriented toward the development of aesthetic competence for primary school students with an internationally comparative approach.

87 **Vũ Thị Hoàng Hạnh**: Phát triển năng lực truyền thông số cho sinh viên ngành Truyền thông đa phương tiện, Trường Đại học Đại Nam - Developing digital communication competence for multimedia communication students at Dai Nam University.

93 **Tiêu Thị Minh Hường - Dương Thị Thúy Hà**: Căng thẳng tâm lí của cha mẹ có con thi vào lớp 10 trung học phổ thông công lập ở Thành phố Hà Nội - Psychological stress of parents whose children take the public high school entrance exam in Hanoi.

98 **Đặng Thị Thùy Dung**: Xây dựng môi trường giáo dục trẻ mầm non theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm - Building a preschool educational environment based on a child-centered perspective.

104 **Nguyễn Thị Hồng Nhung**: Nâng cao kỹ năng tự học của sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương TP. Hồ Chí Minh trong học phần "Phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ mầm non" - Enhancing self-study skills of students at the National College of Education, Ho Chi Minh City in the course "Disease prevention and safety for preschool children".

109 **Đỗ Thị Thùy Linh**: Kỹ năng quản lí cảm xúc của sinh viên ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Tây Nguyên - Emotional management skills of physical education students at Tay Nguyen University.

115 **Phan Võ Hoàng Nhi - Nguyễn Thanh Hưng**: Vận dụng mô hình VARK thiết kế một số hoạt động dạy học Hình học phát triển năng lực tự chủ và tự học cho học sinh lớp 3 - Applying the VARK model to design some geometrical teaching activities to develop autonomy and self-learning competence for 3rd-grade students.

120 **Trần Thị Minh Luận - Ngô Thị Bích Thủy**: Một số biện pháp rèn luyện năng lực tư duy và lập luận toán học cho học sinh thông qua dạy học Xác suất lớp 5 - Some solutions to train mathematical thinking and reasoning capacity for students through teaching Probability in grade 5.

126 **Đàm Thị Hà - Nguyễn Thanh Hưng**: Vận dụng kĩ thuật 5W1H trong dạy học mạch Thống kê và Xác suất để phát triển năng lực tự chủ và tự học cho học sinh lớp 5 - Applying the 5W1H technique in teaching statistics and probability to develop autonomy and self-learning competence for 5th-grade students.

132 **Nguyễn Thị Hồng Vân**: Vai trò của ngôn ngữ thân mật trong xây dựng quan hệ bạn bè: Gợi ý ứng dụng trong giảng dạy kỹ năng nói tiếng Anh - Exploring the use of intimate language among youth: Implications for English speaking skill development.

138 **Vũ Thanh Hòa**: Một số lỗi phát âm thường gặp của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh năm thứ nhất, Trường Đại học Hạ Long - Some common errors in pronunciation of first-year English majored students at Ha Long University.

143 **Đinh Thị Trang**: Khắc phục lỗi thường gặp cho sinh viên đại học khi thực hành các động tác múa dân gian dân tộc Kinh - Improving college students' performance in Kinh ethnic folk dance: common errors and solutions.

148 **Vũ Thị Đức Hạnh - Nguyễn Thị Huyền Trang**: Phát triển năng lực sáng tạo cho sinh viên ngành Giáo dục mầm non, Trường Đại học Tây Bắc thông qua hoạt động thực hành mĩ thuật - Developing creative capacity for Early Childhood Education students at Tay Bac University through art practice activities.

154 Đặng Bùi Anh Đào: Trị liệu nghệ thuật và ứng dụng trong khắc phục tâm lý hiện nay - Art therapy and its application in current psychological treatment.

159 Phạm Thị Oanh: Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Hàng hải Việt Nam - Some solutions to improve the effectiveness of extracurricular sport activities for students at Vietnam Maritime University.

163 Thái Nguyễn Tố Loan - Nguyễn Thanh Hải: AI trong học tập: Nhận thức, ứng dụng và cảm nhận của sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại Trường Đại học Văn Hiến - AI in learning: awareness, application and perceptions of English language students at Van Hien University.

168 Lê Thanh Dương - Hoàng Hải Nhi: Tích hợp khái niệm truyền thông "Influencer marketing" vào hoạt động thực hành cho sinh viên ngành Truyền thông đa phương tiện - Integrating the communication concept of "Influencer marketing" into classroom activities for mass-media-communication students.

174 Trần Văn Tư: Chuyển đổi số trong giáo dục đại học hiện nay - Digital transformation in higher education today.

179 Đinh Thị Cẩm Lê: Vai trò của sức ảnh hưởng đối với việc gia tăng quyền lực cho người lãnh đạo - The role of influence in empowerment of leaders.

184 Đinh Như Hoài: Một số vấn đề lý luận chung về huy động, sử dụng nguồn lực trong vùng dân tộc thiểu số - Some general theoretical issues on mobilization and use of resources in ethnic minority areas.

189 Trương Vĩnh Khang: Lịch sử phát triển nguồn luật Việt Nam từ năm 1945 đến nay - History of the development of legal sources in Vietnam from 1945 to present.

195 Nguyễn Nhật Huy: Bàn về điều kiện phân chia di sản thừa kế - Discussion on conditions for dividing inheritance.

201 Phùng Thanh Hùng: Pháp luật về chức danh giám đốc trong quản trị doanh nghiệp và tổ chức kinh tế - Law on the title of director in corporate governance and economic organizations.

206 Võ Thị Hoài: Trách nhiệm của người sử dụng lao động trong việc bảo vệ dữ liệu cá nhân của người lao động - The employer›s responsibility for protecting employees› personal data.

211 Vũ Minh Châu: Bàn về tính ổn định của pháp luật trong nhà nước pháp quyền - On the stability of law in the rule-of-law state.

217 Đỗ Thị Hiện: Bảo đảm chất lượng cuộc sống cho người dân bị thu hồi đất trong quá trình công nghiệp hóa ở Việt Nam hiện nay - Ensuring the quality of life for people whose land is recovered during the industrialization process in Vietnam today.

221 Lê Huy Hoàng: Tăng cường ứng dụng khoa học - kỹ thuật, công nghệ trong điều tra tội phạm về ma túy của lực lượng Công an nhân dân, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong đấu tranh phòng, chống tội phạm - Enhance the application of science, technology and technology in the investigation of drug-related crimes by the People›s Public Security forces, meeting the requirements of digital transformation in the fight and prevention of crimes.

226 Vũ Văn Hiệu: Định hình tiếp cận công bằng trong dịch vụ giáo dục công - Thực trạng và định hướng hỗ trợ nữ lao động di cư có con nhỏ tại các khu công nghiệp - Shaping equitable access in public education services - current situation and orientations for supporting female migrant workers with young children in industrial zones.

231 Lê Huy Bình: Tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có - Lý luận và thực tiễn - The offense of harboring or consuming property acquired through the commission of a crime by another person - theoretical and practical perspectives.

236 Mai Phương Lan: Nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của người đứng đầu cơ sở - Improving the effectiveness of law implementation on fire prevention, fighting and rescue by heads of facilities.

241 Nguyễn Thị Thu Thoa - Đinh Đức Mạnh: Mô hình kiểm soát nội bộ của tổ chức tín dụng ở EU và bài học cho Việt Nam trong hoàn thiện thể chế pháp luật kinh tế ở Việt Nam - Internal control models of credit institutions in the EU and lessons for Vietnam in improving legal frameworks.

247 Phạm Nhật Linh Chi - Lê Thị Minh Hằng - Nguyễn Việt Vương: Pháp luật về đánh giá tác động môi trường trong phòng ngừa tác động tiêu cực của trí tuệ nhân tạo tới bảo vệ môi trường tại Việt Nam - Environmental impact assessment law in preventing the negative impacts of artificial intelligence on environmental protection in Vietnam.

252 Triệu Thu Hương: Những điểm mới nổi bật trong quản lý hành chính hai cấp huyện - xã sau Nghị quyết số 202/2025/QH15 - New highlights in administrative management at district and commune levels after Resolution No. 202/2025/QH15.

258 Nguyễn Tuấn Anh: Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp để phát huy vai trò xung kích của thanh niên Quân đội trong sử dụng, bảo quản vũ khí trang bị kỹ thuật hiện đại - Improving the quality of Youth Union cadres at all levels to promote the vanguard role of military youth in using and preserving modern weapons and technical equipment.

263 Nguyễn Ngọc Thụy Vy: Thực trạng thái độ của sinh viên đối với người đồng tính - The current status of university students' attitudes toward homosexual individuals.

269 Nguyễn Xuân Trường: Một số kinh nghiệm trong việc đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia đấu tranh tố giác tội phạm của Công an tỉnh Bắc Ninh - Some experiences in promoting the mass movement to denounce and fight crime by Bac Ninh Provincial Police.

273 Trần Thị Tuyết - Nguyễn Thị Thanh Huyền - Lê Vân Trúc Ly: Thông điệp chính sách phát triển du lịch bền vững thành phố Đà Nẵng và Hội An trên báo điện tử: Học tập trải nghiệm như một hoạt động điển hình - The message about experiential learning activities at some destinations in Da Nang and Hoi An.

279 Lê Thị Khánh Hòa: Hợp tác quốc tế trong phát triển du lịch – Thách thức và một số giải pháp nâng cao hiệu quả - International cooperation in tourism development – challenges and some solutions to improve efficiency.

283 Trương Mai Ngọc: Giáo dục lòng yêu nước thông qua du lịch về nguồn tại các di tích thiêng ở thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ - Cultivating patriotism through roots tourism at sacred relics in Viet Tri city, Phu Tho Province.

289 Đỗ Diệu Linh: Vai trò của các hoạt động nâng cao nhận thức và kỹ năng nghề nghiệp trong phát triển du lịch bền vững cho cộng đồng địa phương tại Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh - The role of awareness-raising and vocational skills training activities in sustainable tourism development for local communities in Can Gio, Ho Chi Minh City.

294 Phương Công Huấn: Những trào lưu thiết kế Áo dài phụ nữ Việt Nam tiêu biểu hiện nay - Contemporary Ao Dai design trends for Vietnamese women.

300 Đoàn Chuẩn Võ Trường An - Nguyễn Thị Minh Hiền - Lâm Thu Huyền - Đặng Thị Phương Thảo: Mô hình liệu pháp tắm rừng chánh niệm: Giải pháp phát triển du lịch sức khỏe bền vững tại Việt Nam - Mindfulness-based forest bathing: a solution for sustainable wellness tourism development in Vietnam.

305 Nguyễn Mai Đức Mạnh: Động cơ của du khách - Một nghiên cứu tổng quan từ các công bố quốc tế - Tourist motivations – a review study based on international publications.

310 Nguyễn Thị Hồng Nhâm - Nguyễn Văn Dũng - Trần Thị Thu Hường - Nguyễn Thị Xuân Quỳnh: Nghiên cứu sự tham gia của phụ nữ Chăm trong hoạt động du lịch tại làng gốm Bàu Trúc, tỉnh Ninh Thuận - The participation of Cham women in tourism activities at Bau Truc Pottery Village, Ninh Thuan Province.

316 Nguyễn Thị Xuân Quỳnh: Rào cản và cơ hội: Vai trò kinh tế của phụ nữ dân tộc thiểu số tại nông thôn Việt Nam - Barriers and opportunities: the economic role of ethnic minority women in rural Vietnam.